ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THÁI SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:185 /TB-UBND	*Thái Sơn, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO
Về việc triển khai rà soát, lựa chọn đối tượng tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 trên địa bàn xã Thái Sơn

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 30/10/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn về việc phê duyệt phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030 và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, dự toán chi thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Thái Sơn (đợt 1).

Để triển khai thực hiện kịp thời, đúng đối tượng các nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn thông báo đến Trưởng 20 thôn triển khai rà soát, lựa chọn đối tượng tham gia dự án, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Mô hình nuôi trâu sinh sản: Thuộc Nội dung 10 - Xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế đa dạng, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, giảm nghèo (Nội dung thành phần số 03, Hợp phần thứ nhất). Kinh phí: 342 triệu đồng (vốn sự nghiệp ngân sách trung ương năm 2026).

2. Hỗ trợ cây keo giống lâm nghiệp chất lượng cao: Thuộc Nội dung 2 - Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân (Nội dung thành phần số 02, Hợp phần thứ hai). Kinh phí: 07 triệu đồng (vốn sự nghiệp ngân sách trung ương năm 2026).

Phạm vi triển khai: 20 thôn trên địa bàn xã.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM GIA

1. Đối tượng: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, cụ thể:

a) Mô hình nuôi trâu sinh sản: Ưu tiên dự án có trên 70% người dân tham gia dự án là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chưa quá 36 tháng kể từ ngày UBND xã có Quyết định công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ

cận nghèo (năm 2023,2024,2025, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ dân tộc thiểu số.

b) Hỗ trợ cây keo giống chất lượng cao (keo lai mô): Hộ nghèo có đất lâm nghiệp để trồng rừng; ưu tiên dự án có trên 70% người dân tham gia dự án là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ mới thoát nghèo chưa quá 36 tháng kể từ ngày UBND xã có Quyết định công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (năm 2023,2024,2025, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ dân tộc thiểu số.

2. Thứ tự ưu tiên: Hộ nghèo trước, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sau; trong cùng nhóm ưu tiên hộ dân tộc thiểu số, hộ có chủ hộ là phụ nữ, hộ có người khuyết tật, hộ có đối tượng bảo trợ xã hội, hộ chưa được hưởng hỗ trợ phát triển sản xuất từ các chương trình, dự án khác (dự án hỗ trợ trâu, bò, dê sinh sản từ năm 2023 - 2025).

3. Điều kiện tham gia:

- Tự nguyện đăng ký, có nhu cầu và cam kết thực hiện đúng quy trình kỹ thuật; có lao động và khả năng tổ chức sản xuất.

- Đối với mô hình nuôi trâu: Có chuồng trại hoặc cam kết làm chuồng đạt yêu cầu kỹ thuật; có diện tích chăn thả, trồng cỏ hoặc nguồn thức ăn phù hợp; cam kết đóng góp đối ứng (nếu có) theo quy định.

- Đối với cây keo giống chất lượng cao: Hỗ trợ từ 01 - 02 hộ có diện tích đất lâm nghiệp hợp pháp, đang quản lý, sử dụng ổn định, không tranh chấp, phù hợp quy hoạch sử dụng đất; hộ gia đình có sẵn quỹ đất có khả năng trồng rừng trong tháng 11 và tháng 12 năm 2026.

- Cam kết sử dụng vật tư, giống được hỗ trợ đúng mục đích; không bán, cho, tặng, chuyển nhượng hoặc sử dụng sai mục đích.

III. QUY TRÌNH, THỜI GIAN THỰC HIỆN TẠI THÔN

Bước 1: Các đồng chí Trưởng thôn phối hợp với Bí thư chi bộ, các chi hội đoàn thể tuyên truyền, niêm yết Thông báo này tại nhà văn hóa thôn; lập danh sách các hộ đề nghị đăng ký tham gia dự án, gửi Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế xã tổng hợp), **thời gian trước ngày 10/10/2026.** Nếu quá thời gian trên mà các thôn không gửi danh sách đăng ký thì được hiểu là không có nhu cầu và phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về chế độ thụ hưởng chính sách của hộ dân.

Bước 2: Sau khi Phòng Kinh tế xã tổng hợp danh sách, gửi lại các thôn; các thôn tổ chức họp thôn bình xét công khai, dân chủ, thành phần gồm: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, đại diện các chi hội đoàn thể, đại diện hộ dân trong thôn tham gia; trích

biên bản cuộc họp, lập danh sách các hộ được bình xét gửi Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế xã tổng hợp), **thời gian trước ngày 15/10/2026.**

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Trưởng thôn đối với danh sách hộ đăng ký

- Chịu trách nhiệm tổ chức rà soát, xác minh ban đầu và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về tính chính xác, trung thực, khách quan của danh sách hộ do thôn đề xuất; chịu trách nhiệm về việc xác nhận sai đối tượng, sai điều kiện hoặc đưa hộ không đủ điều kiện vào danh sách do thiếu kiểm tra, xác minh.

- Có trách nhiệm công khai danh sách thông qua hội nghị thôn, lập biên bản và báo cáo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân xã, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng tiến độ, đúng kế hoạch đề ra.

- Trường hợp sau khi gửi danh sách phát hiện có sai lệch, trùng đối tượng, đăng ký khống hoặc xác nhận không đúng thực tế, hộ kê khai không đúng, không còn đủ điều kiện hoặc không thực hiện cam kết thì không tự ý thay đổi danh sách hoặc đề nghị hỗ trợ khi chưa được kiểm tra, xem xét lại; Trưởng thôn phải kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã *(qua đồng chí Đào Văn Hòa, chuyên viên Phòng Kinh tế xã, số điện thoại: 0971.986.289).*

2. Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn chuyên môn cho các thôn trong quá trình rà soát, lựa chọn đối tượng; hướng dẫn các tiêu chí, điều kiện tham gia mô hình và kiểm tra, giám sát việc triển khai tại cơ sở, bảo đảm đúng quy định và mục tiêu chương trình.

- Tổng hợp danh sách do các thôn gửi về; phối hợp kiểm tra thực tế từng hộ khi cần thiết về các điều kiện địa điểm, chuồng trại, nguồn thức ăn, nhân lực, khả năng đối ứng và các điều kiện liên quan.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã họp xét các hộ đủ điều kiện, chưa đủ điều kiện; thông báo công khai danh sách sau khi họp xét trong thời gian 15 ngày tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và nhà văn hóa thôn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã lựa chọn hộ, mô hình, quy mô, nội dung và phương án triển khai phù hợp với điều kiện thực tế, nguồn lực được giao và các quy định hiện hành.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ công trong việc hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra điều kiện chăn nuôi và theo dõi quá trình thực hiện mô hình.

3. Trung tâm Dịch vụ công

- Phối hợp với Phòng Kinh tế xã, các thôn trong quá trình rà soát, kiểm tra điều kiện thực tế của các hộ đăng ký tham gia.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ kỹ thuật, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho các hộ tham gia; hướng dẫn các hộ về chuồng trại, con giống, thức ăn, chăm sóc, phòng chống dịch bệnh và các yêu cầu kỹ thuật khác phù hợp với từng mô hình.

- Tuyên truyền rộng rãi đến người dân trên địa bàn các thôn biết để đăng ký nhu cầu thực hiện dự án trên trang thông tin điện tử và hệ thống loa truyền thanh của xã.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền rộng rãi đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân về các nội dung triển khai của các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã năm 2026.

- Các tổ chức chính trị - xã hội xã thường xuyên quan tâm, phối hợp thực hiện công tác thẩm định, giám sát các hộ tham gia thực hiện dự án.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Thông báo này./.

Nơi nhận:
- TT.Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND xã;
- Các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; (p/h)
- VP HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm Dịch vụ công xã;
-Trưởng các thôn;
- Lưu: VP-UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THÁI SƠN T.TUYÊN QUANG

Nguyễn Thị Tám